TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THẠNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1529/2023/QĐST-HNGĐ	*Bình Thạnh, ngày 08 tháng 08 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ Hôn nhân gia đình thụ lý số 0796/2023/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 04 năm 2023 về việc: "Ly hôn" giữa:

Nguyên đơn: **Ông Phạm Việt D**

Địa chỉ: 5.1 Lô A, Chung cư B, đường C, Phường D, Quận E, Tp.Hồ Chí Minh.

Bị đơn: **Bà Nguyễn Thị Bích D1**

Địa chỉ: 5.1 Lô A, Chung cư B, đường C, Phường D, Quận E, Tp.Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành của các đương sự ngày 31 tháng 07 năm 2023;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 07 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Ông Phạm Việt D và Bà Nguyễn Thị Bích D1

Giấy chứng nhận kết hôn số 69, quyển số 01/2010 đăng ký ngày 14/05/2010 do Ủy ban nhân dân phường Yên Phụ, Quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội cấp cho Ông Phạm Việt D và Bà Nguyễn Thị Bích D1 hết hiệu lực kể từ ngày ban hành quyết định này.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông bà có 02 con chung là Phạm Việt B, sinh ngày 12/04/2011 và Phạm Linh S sinh ngày 01/12/2012. Khi ly hôn ông bà đã thông nhất thỏa thuận ông D đồng ý để bà D1 trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung. Ông D cấp dưỡng 20.000.000 đồng cho 02 con trên mỗi tháng, cấp dưỡng lần lượt cho đến khi trẻ đủ tuổi trưởng thành.

Ông D được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Vì lợi ích của con, khi có lý do chính đáng, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu tòa án quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

-Về tài sản và nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Án phí DSST là 150.000 đồng, ông D thỏa thuận nộp và ông D phải nộp phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí, lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2023/0027655 ngày 18/04/2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thạnh.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q. Bình Thạnh;
- TAND Tp. HCM;
- Chi cục THADS Q.Bình Thạnh;
- UBND phường Yên Phụ;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Sơn Thủy